

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 05/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử trực tuyến sơ thẩm gồm có:

+ Tại điểm cầu Trung tâm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Việt Phương và ông Phạm Văn Toán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần:

Bà Lê Thị Vui, Kiểm sát viên được phân công giúp việc cho Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu trung tâm.

Ông Nguyễn Xuân Bốn, Thư ký Tòa án.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa trực tuyến công khai; điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 20/4/2023 đối với bị cáo:

TỔNG VĂN T, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, tp Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Tổng Văn T1; Mẹ: Nguyễn Thị S (đều đã chết).

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 3. Vợ: Ngô Thị Ch, sinh năm 1964; có 02 con: Lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59 ngày 13/8/1993, Tòa án nhân dân huyện An Hải (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng xử phạt TỔNG VĂN T 20 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 01/7/1993.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2012/HSST ngày 10/4/2012, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt TỐNG VĂN T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/7/2019, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định miễn thi hành án đối với phần thi hành án dân sự của TỐNG VĂN T tại bản án số 11/2012/HSST ngày 10/4/2012.

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 15/10/2020; TỐNG VĂN T bị Công an xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng phạt tiền về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ ngày 25/12/2022, đến ngày 28/12/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Chi, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

* *Người làm chứng:* Anh Phan Văn D, sinh năm 1985 và anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1982.

(Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần, những người làm chứng đều vắng mặt tại điểm cầu trung tâm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2022, TỐNG VĂN T đang ở nhà tại thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng thì có người đàn ông tên S1, không rõ lai lịch đến nhà T rủ T đi đến khu vực đường tàu thuộc đường T, quận L, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy loại Heroin về sử dụng, T đồng ý (T quen biết S1 trước đó khoảng 02 năm vì cùng là người nghiện ma túy). Sau đó, T điều khiển xe máy loại NOUVO, biển số 14H8-7467 của T chở S1 đi mua ma túy. Khi đến khu vực đường tàu thuộc đường T, quận L, T đứng chờ ở ngoài còn S1 đi vào trong ngõ tìm mua ma túy. Khoảng 15 phút sau, S1 đi ra đưa cho T 02 gói ma túy loại Heroin và bảo cho T 02 gói ma túy trên, T cầm cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy chở S1 về huyện K, tỉnh Hải Dương. Khi đi đến khu vực đường thôn K, xã T, huyện K thì S1 xuống xe đi đâu T không biết, còn T điều khiển xe máy đi về nhà.

Hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đến đoạn đường thôn K, xã T, huyện K thì lực lượng Công an kiểm tra. T tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc ra 02 gói nilon, bên trong mỗi gói nilon đều có 01 gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho lực lượng công an và khai nhận đó là ma túy loại Heroin cất giấu mục đích để sử dụng. Ngoài ra, lực lượng Công an còn quản lý của T chiếc xe máy biển số 14H8-7467.

Tại bản Kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy có dòng kẻ, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có tổng

khối lượng 0,355 gam là ma túy, loại Heroin. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,320 gam ma túy loại Heroin; 02 mảnh giấy có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 45/KL-KTHS.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của TÔNG VĂN T ngày 25/12/2022 dương tính với ma túy, T khai sử dụng ma túy vào ngày 23/12/2022 tại khu vực cánh đồng thôn K, xã T.

Quá trình điều tra, TÔNG VĂN T thừa nhận hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, theo TÔNG VĂN T khai nguồn gốc số ma túy T cất giấu trái phép là của người đàn ông tên S1 cho T. Tài liệu điều tra không xác định được S1 là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của TÔNG VĂN T xảy ra ngày 23/12/2022, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 24/02/2023 đối với T.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 14/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo TÔNG VĂN T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo TÔNG VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: TÔNG VĂN T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2022.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 0,320 gam ma túy, loại Heroine; 02 mảnh giấy có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 45/KL-KTHS.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô biển số 14H8-7467.

- Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:* Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo và bị cáo có thời gian phục vụ quân đội, là đối tượng được hưởng trợ cấp chính sách theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét về khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn: Tuổi cao, mắc bệnh, sức khỏe kém để áp dụng mức hình phạt 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận của Cơ quan giám định đối với chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy có dòng kẻ, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,355 gam là ma túy, loại Heroin.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/12/2022, tại khu vực đường thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; TÔNG VĂN T có hành vi cất giấu trái phép trong túi áo khoác bên trái đang mặc 0,355 gam ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố TÔNG VĂN T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nhân thân đã nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật và bị kết án nên hiểu rất rõ tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như đối với xã hội và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này; nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, áp dụng hình phạt nghiêm

khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có thời gian phục vụ quân đội từ năm 1983 – 1985 và được hưởng trợ cấp chính sách theo Nghị định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính Phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng:

- + 0,320 gam ma túy, loại Heroine; 02 mảnh giấy có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 45/KL-KTHS là những vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng; chất ma túy thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

- + Chiếc xe mô tô biển số 14H8-7467 do không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 ; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* TÓNG VĂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt TÓNG VĂN T 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/12/2022.

- *Xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu cho tiêu hủy 0,320 gam ma túy, loại Heroine; 02 mảnh giấy có dòng kẻ; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được hoàn lại trong niêm phong số 45/KL-KTHS.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy biển số 14H8-7467, nhãn hiệu YAMAHA và 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 000053; biển số đăng ký 14H8 – 7467.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

- **Án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo TỐNG VĂN T .

- **Quyền kháng cáo:** Án xử trực tuyến công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người bào chữa tại điểm cầu thành phần tại Trại giam Công an T Hải Dương; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Kim Thành.
- CQCSĐT - Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam – Công an T Hải Dương.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA T Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện Kim Thành.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- VKSND T Hải Dương.
- Sở Tư pháp T Hải Dương.
- Bị cáo; người bào chữa.

Chu Văn Nghĩa